

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NAM TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **107 /2020/HS-ST**

Ngày: 21/5/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thúy Anh;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Chiên;  
Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Tâm, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:*  
Ông Dương Tiến Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2020/TLST-HS ngày 15/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2020/QĐXXST-HS ngày 06/5/2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, sinh năm 1988; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 3, phường P, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1963 và bà Nghiêm Thị B, sinh năm 1963;

Tiền án: 01, tiền sự: Không.

- Tại bản án số 34/2018/HS-ST ngày 20/4/2018, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 01/02/2019 (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 30/12/2019, chuyển tạm giam từ ngày 08/01/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 29/12/2019, Tổ công tác Y26/141 phối hợp với Công an phường T làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư TH -T (thuộc phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội) phát hiện Nghiêm Văn T1 (Sinh năm 2001, NKTT: Tổ 3, phường P, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội) điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave không biển kiểm soát chở phía sau Nguyễn Văn T không đội mũ bảo hiểm, dừng xe kiểm tra, bất ngờ Nguyễn Văn T nhảy xuống xe và bỏ chạy. Tổ công tác đã kịp thời giữ lại và yêu cầu T về chốt để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên trái của T đang mặc có 02 (hai) túi niL, bên trong chứa T1 một khô nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa Nguyễn Văn T và Nghiêm Văn T1 về trụ sở Công an phường T để xác minh làm rõ.

*Vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 (một) túi nilon kích thước 8 x 5 cm, bên trong có chứa T1 một khô;
- 01 (một) túi nilon kích thước 6 x 3 cm, bên trong có chứa T1 một khô;
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, không biển kiểm soát, số máy: 3353698, số khung: 553682;

***Kết luận giám định số 178/KLGD-PC09 ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: T1 một khô bên trong 02 túi niL đều có ma túy loại FUB-AMB, tổng khối lượng 4,039 gam.***

*Quá trình điều tra xác định*

Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện hút, đã có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích nhưng vẫn thường xuyên tìm mua ma túy về cất giấu để sử dụng. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 28/12/2019, Nguyễn Văn T một mình đi từ nhà tại khu vực phường P đến đoạn đường Đại Linh (thuộc T, Nam Từ Liêm, Hà Nội) để mua “cỏ” Tobacco sử dụng. Khi đến quán trà đá bên đường Đại Linh, T đã gặp và mua được 02 (hai) túi nilon chứa T1 một khô của một phụ nữ (không quen biết) với giá 100.000 đồng. Mua được ma túy, T sử dụng một ít, phần còn lại cất vào túi áo khoác đang mặc trên người để sử dụng dần. Đến khoảng 16 giờ ngày 29/12/2019, T rủ Nghiêm Văn T1 (là bạn gần nhà) đi uống nước. T1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave không biển kiểm soát chở T đi đến ngã tư đường TH-T thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Đối với anh Nghiêm Văn T1 là người đi cùng T khi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định anh T1 không biết việc T mang theo ma túy trong người nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T (như T khai), quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu trắng không Biển kiểm soát, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của Trần Văn L (sinh năm 1975, NKTT: Tổ 5, phường P, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội) cho anh Nghiêm Văn T1 mượn, không liên quan đến hành vi phạm tội của T. Ngày 23/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định xử lý vật chứng số 46, trao trả lại chiếc xe máy trên cho anh L. Anh L không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 100 /CT- VKS ngày 10/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm bị cáo Nguyễn Văn T bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về dân sự: Không.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Tòa tuyên: Tịch thu tiêu hủy số ma túy.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm và của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 50 phút, ngày 29/12/2019, tại ngã tư TH- T, phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 4,039 gam ma túy loại FUB-AMB để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường T phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình cất giấu ma túy để sử dụng. Ngoài ra, ngày 20/4/2018, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chưa được xóa án tích). Bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, đề giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm a Khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;
- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

**Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T18 (Mười tám tháng) tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2019.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn T, giám định viên và cán bộ Công an phường T Lê Quý Anh (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 138 ngày 13/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*)

Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thúy Anh**

